

# Bùng nổ và thoái trào

# 2023

## GIÁM SÁT CÁC NHÀ MÁY ĐIỆN THAN TOÀN CẦU

Tổ Chức Giám Sát Năng Lượng Toàn Cầu, CREA, E3G, Đòi lại Tài chính, Câu Lạc Bộ Sierra, SFOC, Mạng Lưới Kiko, CAN Europe, ACJCE, Các Nhóm Bangladesh, và Chile Bền vững





## Giám sát các Nhà máy Điện than Toàn cầu (tháng 4 năm 2023)

**Bùng nổ & Thoái trào 2023 (Boom & Bust Coal 2023)** bao gồm các phần với tiêu đề như sau:

(1) Tóm tắt Báo cáo, (2) Những Diễn biến Chính trong năm 2022, (3) Tóm tắt Dữ liệu Toàn cầu, (4) Tiến lên Phía trước: Thế giới Bên ngoài Trung Quốc Tiến gần đến "Không Điện than Mới", (5) Các Mục tiêu về Khí hậu của Paris Trở nên Khó đạt được Hơn, (6) Các Xu hướng Chính sách Tài chính Tư nhân về Điện than năm 2022, (7) Những Thay đổi đối với các Dự án Điện than ở Nước ngoài của Trung Quốc, (8) Trung Quốc: Đột biến Lớn về Giấy phép Xây dựng Nhà máy Mới, (9) Các Dấu hiệu Lăn lộn của Ấn Độ: Tương lai Không chắc chắn về Chấm dứt sử dụng Điện than, (10) Hoa Kỳ Dẫn đầu về Ngừng sử dụng Điện than, do Cần Tiếp tục Gia tăng Đà Ngừng sử dụng Điện than, (11) Điện than Không Trở lại: Các Phương kế Cuối cùng ở Liên minh châu Âu và Vương quốc Anh, (12) Thổ Nhĩ Kỳ, (13) Ukraine, (14) Indonesia, (15) Pakistan, (16) Bangladesh, (17) Việt Nam, (18) Phillippines, (19) Hàn Quốc, (20) Nhật Bản, (21) Úc, (22) Bắc Phi và Trung Đông, (23) Châu Phi Hạ Sahara, (24) Mỹ Latinh và (25) Phụ lục liệt kê Công suất Điện Than đang được Phát triển và Vận hành theo Quốc gia.

**Bản dịch này chỉ bao gồm một vài đoạn trích của báo cáo. Phiên bản đầy đủ có sẵn bằng tiếng Anh trên [trang web của Tổ chức Giám sát Năng lượng Toàn cầu](#).**

Ngoài Tổ chức Giám sát Năng lượng Toàn cầu, các đồng tác giả của báo cáo là Tổ Chức Giám Sát Năng Lượng Toàn Cầu, CREA, E3G, Đòi lại Tài chính, Câu Lạc Bộ Sierra, SFOC, Mạng Lưới Kiko, CAN Europe, ACJCE, Các Nhóm Bangladesh, và Chile Bền vững.

## Tóm tắt Báo cáo

Biến động trong lĩnh vực năng lượng toàn cầu năm 2022 đã tạo ra suy đoán mới về “sự trở lại của điện than”, nhưng việc chấm dứt sử dụng điện than vẫn còn ở phía trước. Ngày nay, gần một phần ba công suất điện than đang hoạt động trên toàn cầu (580 gigawatts (GW)) đã được loại bỏ dần theo thời gian và lượng lớn công suất còn lại (1.400 GW) đang nằm trong tầm ngắm của các mục tiêu trung hòa carbon. Chỉ có 5% tổng công suất điện than toàn cầu vượt quá phạm vi cam kết quốc gia - một thực tế gần như không thể tưởng tượng được cách đây một thập kỷ.

Nhưng tốc độ loại bỏ dần điện than trên toàn cầu vẫn chưa tương thích với các mục tiêu của thỏa thuận khí hậu Paris. Vào tháng trước, Tổng Thư ký Liên Hợp quốc António Guterres [đã vạch ra](#) một "Chương trình nghị sự Đầy nhanh", nhắc lại những lời kêu gọi ngay lập tức [chấm dứt sử dụng điện than mới](#) và loại bỏ dần điện than hiện có chậm nhất vào năm 2030 ở các nước phát triển và năm 2040 ở phần còn lại của thế giới. Theo kịch bản như vậy, chỉ có 70% công suất điện than đang hoạt động của OECD hiện đang đi

đúng tiến độ (330 GW), và bên ngoài OECD, chỉ có 6% công suất điện than có ngày chấm dứt sử dụng đã xác định trước năm 2040 (93 GW). Về điện than mới, tuy lượng điện than đang phát triển đã giảm 2/3 kể từ sau thỏa thuận Paris, nhưng gần 350 GW công suất điện than mới vẫn được đề xuất ở 33 quốc gia và thêm 192 GW công suất điện than đang trong quá trình xây dựng. Công suất điện than giai đoạn tiền xây dựng và xây dựng của Trung Quốc bắt đầu vượt xa phần còn lại của thế giới vào năm 2021 và Trung Quốc tiếp tục nới rộng khoảng cách vào năm 2022. Công suất điện than đang trong quá trình phát triển ở Trung Quốc tăng thêm 38% (từ 266 GW lên 366 GW), trong khi công suất điện than ở phần còn lại của thế giới giảm đi 20% (từ 214 GW xuống 172 GW). Trung Quốc hiện chiếm 2/3 (68%) công suất điện than toàn cầu đang trong quá trình phát triển, tăng so với mức 55% cách đây một năm.

Cần có hành động khẩn cấp để đảm bảo chấm dứt sử dụng điện than và tạo ra cơ hội chiến đấu giành lại khí hậu có thể sinh sống. IPCC đã tuyên bố rằng cần “ngay lập tức giảm phát thải khí nhà kính nhanh chóng, sâu rộng và trong hầu hết các trường hợp”. Để đạt được điều này, các quốc gia cần biến những công bố thành kế hoạch ngừng sử dụng đối với từng nhà máy cũng như đẩy mạnh các cam kết loại bỏ dần. Thông tin chi tiết về cách sử dụng các chính sách và nguồn kinh phí trong hiện tại và tương lai để tác động đến ngày ngừng sử dụng điện than và đảm bảo việc chấm dứt sử dụng điện than mới nhanh chóng và công bằng sẽ rất cần thiết. [Việc loại bỏ dần](#) điện than theo cam kết quốc tế là một công việc đang được tiến hành. Nhưng dù thế nào, năm 2022 đã cung cấp bài học khách quan về những điểm yếu đặc hữu của ngành than. Bất chấp một số điều kiện có vẻ thuận lợi - tình trạng thiếu dầu khí, mất điện ở các nhà máy hạt nhân, các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt đã kìm hãm ngành thủy điện - ”sự trở lại của điện than” đã không trở thành hiện thực ở nhiều nơi trên thế giới kể cả khi điện than chưa biến mất hẳn.

## Những Diễn biến Chính trong năm 2022

- Trên toàn cầu, tổng công suất điện than đang hoạt động đã tăng thêm 19,5 GW vào năm 2022. Hơn một nửa (59%) trong tổng số 45,5 GW công suất vận hành mới là ở Trung Quốc. Bên ngoài Trung Quốc, tổng công suất điện than toàn cầu đã giảm, mặc dù với tốc độ chậm hơn so với trước đây.
- Sau khi Liên minh châu Âu ngừng sử dụng công suất điện than ở mức cao kỷ lục là 14,6 GW vào năm 2021, cuộc khủng hoảng khí đốt và cuộc xâm lược của Nga vào Ukraine đã khiến cho việc ngừng sử dụng điện than chậm lại, chỉ có 2,2 GW ngừng sử dụng vào năm ngoái. Nhìn chung, việc khởi động lại và mở rộng tạm thời được dự kiến sẽ kết thúc dần trong vài năm tới và điều dường như là sự gia tăng đột biến về công suất điện than chỉ thêm 1% vào tổng lượng điện than mà Liên minh châu Âu sản xuất vào năm 2022.
- Hoa Kỳ dẫn đầu về ngừng sử dụng điện than với 13,5 GW đã ngừng sử dụng vào năm 2022. Để đáp ứng các mục tiêu quốc gia về năng lượng và khí hậu, cần đẩy nhanh đà tiếp tục ngừng sử dụng điện than.
- Nhóm Bảy quốc gia có nền công nghiệp lớn (G7) chiếm 15% (323 GW) công suất điện than đang hoạt động của thế giới và Nhật Bản là quốc gia duy nhất đưa ra [một đề xuất](#) về công suất điện

than giai đoạn tiền xây dựng. Năm 2022, nhóm [cam kết](#) loại bỏ dần điện than [không suy giảm](#) và khử carbon “chủ yếu” trong lĩnh vực điện của họ chậm nhất vào năm 2035; mỗi quốc gia nên thực hiện loại bỏ dần điện than chậm nhất vào năm 2030 để đảm bảo nhóm G7 đáp ứng được cam kết. Nhóm Hai mươi quốc gia (G20) chiếm 93% công suất điện than đang hoạt động của thế giới (1.926 GW) và 88% (305 GW) công suất điện than giai đoạn tiền xây dựng.

- Trong hai năm qua, cộng đồng quốc tế đã [cam kết](#) \$45,2 tỷ cho quá trình chuyển đổi từ điện than sang năng lượng sạch, trong đó các gói tài chính lớn nhất dành cho [Nam Phi](#), [Indonesia](#) và [Việt Nam](#).
- Mặc dù hỗ trợ tài chính công quốc tế cho lĩnh vực điện than về cơ bản đang cạn kiệt, nhưng hỗ trợ điện than có thể đến qua nhiều kênh tài chính khác nhau. Để kết thúc kỷ nguyên điện than, cần phải đóng các nhà máy điện than.
- Trong năm 2022, 99 tổ chức tài chính tư nhân đã áp dụng các chính sách mới hoặc cập nhật về điện than. Tuy nhiên, phần lớn các chính sách không đủ để điều chỉnh các ngân hàng, công ty bảo hiểm và nhà đầu tư theo khoa học khí hậu, chỉ có 12 trong số các chính sách mới hoặc cập nhật này đủ vững vàng để ngừng hỗ trợ cho các nhà phát triển mỏ than và nhà máy điện mới hoặc đặt ra thời hạn để chấm dứt tất cả các khoản tài chính liên quan đến điện than trong khung thời gian bắt buộc.
- Tất cả các khu vực trên thế giới bên ngoài Trung Á và Trung Quốc đều chứng kiến sự suy giảm hoặc bình ổn về quy mô điện than mới được cân nhắc trong năm 2022. Tại Liên minh châu Âu và Bắc Mỹ, không có dự án than mới nào được cân nhắc. Quy mô công suất điện than mới được đề xuất bên ngoài Trung Quốc giảm đi 84% kể từ năm 2015, với mức giảm 90% ở OECD / EU và 83% ở các nước không thuộc OECD.
- Ấn Độ đã truyền đi những tín hiệu lẫn lộn về hoạt động sử dụng điện than trong tương lai. Quốc gia này đã lên kế hoạch cho 28,5 GW công suất điện than, tăng 2,6 GW vào năm 2022 và đang xây dựng 32 GW công suất điện than.
- Tổng công suất điện than đang phát triển (bao gồm các giai đoạn đã được công bố, trước khi cho phép, được cho phép và đang xây dựng) vào khoảng 500 GW kể từ năm 2019, sụt giảm đáng kể so với mức 1.576 GW được phát triển trên toàn cầu trong năm 2014. Con số này đạt mức thấp kỷ lục là 479,4 GW trong năm 2021 và nhích trở lại tới mức 537,1 GW trong năm 2022, mức tăng 12% trong một năm do Trung Quốc dẫn đầu.
- Lần đầu tiên trong lịch sử, tổng công suất điện than giai đoạn tiền xây dựng đã giảm xuống dưới 100 GW ở mọi nơi bên ngoài Trung Quốc (96,7 GW). Chỉ có 20 đề xuất nhà máy điện than mới được khởi xướng hoặc khôi phục trên toàn thế giới bên ngoài Trung Quốc trong năm 2022. Một số dự án khác trước đây đang trong quá trình xây dựng được cho là đã bị xếp xó hoặc bỏ dở cũng đã được thảo luận trở lại ở Ấn Độ.



- Hoạt động phát triển các nhà máy điện than ở nước ngoài do Trung Quốc hậu thuẫn đã chậm lại. 19% (21 GW) trong số khoảng 108 GW công suất điện than ở nước ngoài do Trung Quốc hậu thuẫn trong giai đoạn tiền xây dựng và xây dựng kể từ [cam kết](#) của Trung Quốc vào tháng 9 năm 2021 đã bị hủy bỏ hoặc được cho là đã bị hủy bỏ, nhưng gần 40% đã có bước tiến triển.

## Việt Nam

Điện than tại Việt Nam có một tương lai mơ hồ. Trong hai năm qua, các dự thảo của Kế hoạch Phát triển Điện VIII (PDP8) mới của quốc gia đã cắt giảm ngày một nhiều điện than hơn, thường chuyển đổi các dự án điện than sang khí đốt và bổ sung thêm nhiều năng lượng tái tạo. Dự thảo tháng 7 năm 2022 của PDP8 đã liệt kê 15 nhà máy nhiệt điện than được lên kế hoạch cho giai đoạn 2021–2030. Một vài dự án trong số này vẫn đang trong giai đoạn đàm phán hợp đồng, thậm chí nhiều dự án khác (tương đương hơn 7 GW) được liệt kê là đang chật vật trong việc đảm bảo vốn.

Trước COP27, các cuộc đàm phán giữa Việt Nam và các nước G7 xung quanh Quan hệ đối tác Chuyển đổi Năng lượng Công bằng (JETP) đã không thành công. Đến tháng 12 năm 2022, các quốc gia đã có thể [thống nhất](#) được khoản kinh phí US\$15,5 tỷ để hỗ trợ quá trình chuyển đổi năng lượng của Việt Nam, bao gồm kỳ vọng rằng Việt Nam sẽ đạt mức phát thải cao nhất chậm nhất vào năm 2030 thay vì năm 2035. Ngoài ra, Việt Nam sẽ lắp đặt thêm dưới 6 GW công suất điện than, giảm so với mục tiêu hơn 12 GW trước đây và hơn 18 GW được đưa vào dự thảo tháng 7 của PDP8.

Một dự thảo mới vào tháng 12 năm 2022 đã rút ngắn danh sách các dự án điện than xuống còn mười hai, một vài dự án trong số đó đã phải chật vật để thu hút các nhà đầu tư và dường như đang chuyển hướng sang khí đốt. Một số dự án phát triển, chẳng hạn như [nhà máy Quảng Trị](#) bị trì hoãn từ lâu, đã bị hủy bỏ dứt khoát trong năm 2022. Giai đoạn 3 của [nhà máy Vĩnh Tân](#), ban đầu được lên kế hoạch sẽ khởi công xây dựng vào năm 2010, chưa từng bị hủy bỏ nhưng đã bị dán nhãn là “có vấn đề” và đã phải đối mặt với hàng loạt rào cản kể từ khi bắt đầu.

Năm nhà máy điện, tương đương với toàn bộ mục tiêu công suất điện than mới 6 GW, hiện đã trong quá trình xây dựng. [Nhà máy Long Phú](#), [nhà máy Quảng Trạch](#), Giai đoạn 2 của [nhà máy Thái Bình](#), [nhà máy Vân Phong](#) và Giai đoạn 2 của [nhà máy Vũng Áng](#) đang ở các giai đoạn hoàn thiện khác nhau tính đến tháng 1 năm 2023. Nếu tất cả các dự án này đi vào vận hành thương mại, Việt Nam phải hủy bỏ công suất đề xuất còn lại để tuân thủ thỏa thuận JETP của mình.

Công suất hoạt động hiện có trong nước, đã tăng hơn gấp đôi trong thập kỷ qua, bao gồm hơn 70 tổ máy trên 25 nhà máy điện. Tổng công suất điện than còn rất mới, với 95% công suất được lắp đặt trong 20 năm qua và gần 80% được lắp đặt trong 10 năm qua. Điện than vẫn là trung tâm sinh kế của nhiều cư dân trong nước, với gần hai chục [mỏ đang hoạt động](#). Nếu Việt Nam thành công loại bỏ dần việc sản xuất và khai thác nhiệt điện than trong dài hạn, thì quá trình chuyển đổi năng lượng công bằng phải cân nhắc đến nhóm cư dân này. Mục tiêu phát thải ròng bằng không vào năm 2050 của quốc gia là có thể đạt được,

nhưng đòi hỏi phải triển khai thận trọng các quỹ JETP và nâng cấp lưới truyền tải của quốc gia để tạo điều kiện cho lĩnh vực năng lượng tái tạo đang phát triển nhanh chóng. Ngoài ra, như các nhóm nhân quyền và những nhóm khác đã [nhấn mạnh](#), chính phủ phải duy trì các tiêu chuẩn nhân quyền cao nhất để củng cố và đạt được các cam kết của mình. Một quá trình chuyển đổi công bằng [đòi hỏi](#) “sự tham gia đích thực, trả tự do cho các tù nhân chính trị và phục hồi công lý”.